

Số: 98/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 25 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108 /2020/TLST-HNGĐ ngày 3 tháng 9 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ph, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn Hoa Th, xã Cẩm L, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Anh Võ Văn Ng, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn Hưng Đ, xã Cẩm L, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các khoản 1 điều 51; điều 53; điều 54; điều 55; điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ph và anh Võ Văn Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Lê Thị Ph và anh Võ Văn Ng nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Ph và anh Võ Văn Ng thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Giao cháu Võ Lê Nhã Đ, sinh ngày 17/9/2018 cho chị Lê Thị Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nhã Đ trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu khác. Anh Võ Văn Ng có nghĩa vụ đóng góp

tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Ph và anh Võ Văn Ng thống nhất xác nhận vợ chồng không có tài sản gì chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị Lê Thị Ph và anh Võ Văn Ng thống nhất xác nhận vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

Trở lời hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Chị Lê Thị Ph và anh Võ Văn Ng thống nhất thỏa thuận chị Lê Thị Ph có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Phượng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0005592 ngày 3 tháng 9 năm 2020, trả lại cho chị Ph 150.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Ph đã nộp, anh Võ Văn Ng có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Tr;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Đ